

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (năm 2016)

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic
- Địa chỉ trụ sở chính: 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (08) 38 375 300 – 39 200 300 Số fax: (08) 39 200 096
- Email: pharmedic@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 93.325.730.000 đồng.
- Mã chứng khoán: PMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) :

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 : <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2015 và phương hướng kế hoạch năm 2016.2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 và chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.5. Thông qua Tờ trình về sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.



2	22/ QĐ-ĐHĐCĐ	23/4/2016	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty bổ sung ngành nghề kinh doanh.
---	--------------	-----------	--

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên Website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016):

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Việt Hùng	Chủ Tịch		05	100%	
2.	Bà Mai Thị Bé	Phó Chủ Tịch		05	100%	
3.	Ông Trần Việt Trung	Thành viên		05	100%	
4.	Ông Cao Tấn Tước	Thành viên		05	100%	
5.	Ông Trần Văn Nhiều	Thành viên		05	100%	
6.	Ông Lê Văn Thiện	Thành viên		04	80%	Do bận công tác
7.	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến	Thành viên		04	80%	Do bận công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế quản trị tại Công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính.
- Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016. Trong đó, chú trọng đôn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tuy không thành lập các tiểu ban nhưng các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, phụ trách làm việc với các Bộ phận chuyên môn có liên quan, nghe ý kiến tham mưu từ cơ sở để có những góp ý với Ban Tổng Giám Đốc nhằm có biện pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và chỉ đạo kịp thời phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác.
- Đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GP's và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008.
- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- Tham gia giám sát và kiểm tra việc thực hiện báo cáo tài chính theo quy định.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các bộ phận với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2016 vào ngày 23/4/2016, kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2016).
- Các Bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung về Quy chế Mua sắm và đầu tư.
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức phần còn lại năm 2016.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016) :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/QĐ-HĐQT	04/01/2016	Quyết định về việc ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ.
2.	05/NQ-HĐQT	29/01/2016	Nghị quyết Hội đồng quản trị : <ul style="list-style-type: none">- Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 12/2015, tổng kết năm 2015 và kế hoạch năm 2016.- Thông qua Báo cáo tình hình quỹ thù lao Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2015 và công tác chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.- Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.
3.	06/NQ-HĐQT	19/02/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thống nhất thông qua mức trả cổ tức bằng tiền phần còn lại năm 2015.

4.	07/QĐ-HĐQT	19/02/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác Tổ chức và Hành chính quản trị Công ty.
5.	10/QĐ-HĐQT	01/4/2016	Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
6.	14/NQ-HĐQT	14/4/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 02/2016 và 02 tháng đầu năm 2016. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT năm 2015 sau kiểm toán. - Thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
7.	20/NQ-HĐQT	19/4/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua phương án đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
8.	24/QĐ-HĐQT	08/6/2016	Quyết định về việc cử đoàn công tác nước ngoài.
9.	28/NQ-HĐQT	27/7/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 06/2016 và 6 tháng đầu năm 2016. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT 6 tháng đầu năm 2016. - Thông qua ban hành Điều lệ Công ty đã sửa đổi bổ sung và trình Đại hội cổ đông.
10.	29/NQ-HĐQT	27/7/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua mức tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2016.
11.	30/QĐ-HĐQT	27/7/2016	Quyết định về việc nâng lương của Tổng Giám đốc.
12.	31/QĐ-HĐQT	27/7/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Nguyễn Thị Thúy Vân.
13.	35/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Trà Quang Trinh.
14.	36/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Phan Xuân Phong.
15.	37/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Cao Tấn Tước.

16.	38/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Mai Thị Bé.
17.	40/QĐ-HĐQT	22/8/2016	Quyết định về việc ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic sửa đổi, bổ sung.
18.	45/NQ-HĐQT	24/10/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2017.
19.	46/NQ-HĐQT	24/10/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 9/2016, 9 tháng đầu năm 2016 và ước thực hiện năm 2016. Báo cáo quý 3 năm 2016 của Ban Kiểm soát. - Thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị, sửa chữa năm 2017. - Thông qua sơ đồ tổ chức công ty năm 2016. - Thông qua: Kế hoạch sử dụng lao động năm 2017. Phụ cấp đặc biệt dành cho cán bộ quản lý công ty. Danh sách bổ nhiệm cán bộ quản lý quý 3/2016. Thành lập Ban Vật giá. Phát triển Tổ Chăm sóc khách hàng thành Ban Chăm sóc khách hàng, đổi tên Phòng Bảo trì thành Phòng Cơ điện.
20.	47/QĐ-HĐQT	24/10/2016	Quyết định về việc ban hành sơ đồ tổ chức năm 2016.
21.	48/QĐ-HĐQT	30/11/2016	Quyết định về việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký và ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua của công ty.
22.	49/QĐ-HĐQT	06/12/2016	Quyết định về việc cử đoàn công tác tại Campuchia.
23.	51/QĐ-HĐQT	12/12/2016	Quyết định về việc ban hành Quy chế mua sắm và đầu tư sửa đổi, bổ sung lần 2 năm 2016.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Phạm Thị Hoàng	Trưởng BKS		05	100%	

2.	Ông Lê Hữu Hùng	Kiểm soát viên		05	100%	
3.	Ông Nguyễn Thế Phong	Kiểm soát viên		04	80%	Do bận công tác

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Đề xuất lập các quy chế cần thiết, góp phần hoàn thiện các quy chế đã có.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ để thực hiện việc kiểm toán.
- Trong năm 2016, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành nhưng vẫn mang tính chất độc lập. Trong 6 tháng đầu năm 2016, các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành đều có mặt của BKS tham dự nhằm nâng cao chất lượng, cũng như tính độc lập trong hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết và Quyết định cho BKS. Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tình hình tài chính của công ty.
- Các kiến nghị của BKS đều được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, nhiều vấn đề được trao đổi tại các cuộc họp. Đối với các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản lý, điều hành do BKS kiến nghị được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ghi nhận và tìm cách giải quyết.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) :

- Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham

gia theo quy định về quản trị công ty:

- Đã tham gia các lớp tập huấn về Luật Doanh nghiệp, các văn bản liên quan đến hoạt động chào bán chứng khoán, quản trị công ty nhằm phục vụ cho các hoạt động của công ty.
- Chưa tham gia các lớp học về quản trị công ty tại các cơ sở được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận do chưa có khóa học trong năm 2016. Trong thời gian tới nếu có khóa học công ty sẽ sắp xếp để tham dự các lớp học nói trên.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

- (Đính kèm Phụ lục I).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Không có các giao dịch trên.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

- Không có các giao dịch trên.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SAPHARCO)		
Số dư đầu năm	4,905,391,588	4,263,206,600
Bán các thành phẩm	32,009,650,165	31,058,816,873
Tiền bán thành phẩm đã thu	35,042,826,022	30,416,631,885
Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu-PHARMEDIC		
Mua nguyên liệu hàng hóa	6,595,988,861	944,422,981
Tiền mua nguyên liệu và hàng hóa đã trả SAPHARCO	6,595,102,355	944,422,981
Tại ngày kết thúc kỳ kế toán tình hình công nợ với bên liên quan khác như sau:		
	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải thu bán các thành phẩm cho SAPHARCO	1,872,215,731	4,905,391,588
Cộng công nợ phải thu	1,872,215,731	4,905,391,588
Phải trả mua nguyên liệu cho SAPHARCO	886,506	-
Cộng công nợ phải trả	886,506	-

- Tất cả các giao dịch với Công ty liên kết là bên liên quan đều được thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế.
- Giá bán sản phẩm cung cấp cho các bên liên quan cũng như giá mua nguyên vật liệu từ các bên liên quan đều được thực hiện theo giá thị trường.
- Các khoản công nợ phải thu không có thể chấp và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Đính kèm phụ lục II).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết :

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Thành viên HĐQT	0	0	2.000	0,02%	Tham gia giao dịch CP lần đầu
02	Trần Thị Thu Trang	Con Ô. Trần Việt Trung – Tổng Giám đốc Công ty	9.753	0,1%	10.753	0,12%	Tăng thêm số lượng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Không có.



Lê Việt Hùng

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của công ty :

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
Người có liên quan Ông Lê Việt Hùng			Chủ tịch HĐQT	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)
1	Trần Thị Anh			29/04/2014		Mẹ
2	Lê Thị Thanh Thủy			29/04/2014		Vợ
3	Lê Việt Hưng			29/04/2014		Con
4	Lê Thanh Thủy Tiên			29/04/2014		Con
5	Lê Minh Thọ			29/04/2014		Anh
Người có liên quan Ông Trần Việt Trung			TV HĐQT/ Tổng giám đốc			TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), TGD
6	Lê Thị Nhị					Mẹ
7	Phạm Thu Thủy					Vợ
8	Trần Thị Thu Trang					Con
9	Trần Phạm Anh Tú					Con
10	Trần Việt Thắng					Anh
11	Trần Thị Việt Ánh					Chị
Người có liên quan Bà Mai Thị Bé			Phó Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), Phó TGD sản xuất
12	Mai Khắc Thạch			29/04/2014		Anh
13	Mai Khắc Hải			29/04/2014		Anh
14	Mai Khắc Bích			29/04/2014		Anh
15	Mai Thị Xuân			29/04/2014		Em
Người có liên quan Ông Trần Văn Nhiều			TV HĐQT	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)
16	Nguyễn Kim Sen			29/04/2014		Vợ
17	Trần Trung Trực			29/04/2014		Con
18	Trần Thanh Thảo			29/04/2014		Con
19	Trần Thanh Hương			29/04/2014		Con
Người có liên quan Ông Cao Tấn Trước			TV HĐQT/ Phó TGD	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2009-2014), Phó TGD Thường trực
20	Trần Thị Sáng			29/04/2014		Vợ
21	Cao Thanh Triều			29/04/2014		Con
22	Cao Phú Huy			29/04/2014		Anh
23	Cao Thị Kim Tiên			29/04/2014		Chị
24	Cao Thị Kim Sơn			29/04/2014		Em
Người có liên quan Ông Lê Văn Thiện			TV HĐQT	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)
25	Lê Hà Cẩm Phương			29/04/2014		Vợ
26	Lê Minh Tâm			29/04/2014		Con
27	Lê Minh Trí			29/04/2014		Con
28	Lê Thị Tuyết Vân			29/04/2014		Chị
29	Lê Thị Thủy Trang			29/04/2014		Em
30	Lê Thị Thủy Linh			29/04/2014		Em
31	Lê Thị Minh Phượng			29/04/2014		Em



STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
32	Lê Thị Thảo Hương			29/04/2014		Em
Người có liên quan Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền			TV HĐQT/ Phó TGD	29/04/2014		TV HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019), Phó TGD Tổ chức-Hành chính
33	Lê Đức Phùng			29/04/2014		Chồng
34	Lê Nguyễn Thảo Nguyên			29/04/2014		Con
35	Lê Đức Huy			29/04/2014		Con
36	Nguyễn Văn Như			29/04/2014		Cha
37	Nguyễn Thị Kim Thái			29/04/2014		Chị
38	Nguyễn Thiện Lập			29/04/2014		Anh
39	Nguyễn Thị Thanh Thủy			29/04/2014		Chị
40	Nguyễn Thiện Quang			29/04/2014		Anh
41	Nguyễn Thị Thủy Trang			29/04/2014		Em
42	Nguyễn Thị Trang Đài			29/04/2014		Em
Người có liên quan Bà Phạm Thị Hoàng			Trưởng Ban KS	29/04/2014		BKS nhiệm kỳ (2014-2019)
43	Phạm Văn Cảnh			29/04/2014		Anh
44	Phạm Thị Nhiên			29/04/2014		Chị
45	Phạm Thị Anh Ngọc			29/04/2014		Em
Người có liên quan Ông Lê Hữu Hùng			TV Ban KS	29/04/2014		BKS nhiệm kỳ (2014-2019)
46	Trần Thị Thanh Phương			29/04/2014		Vợ
47	Lê Văn Bông			29/04/2014		Cha
48	Huỳnh Thị Cẩm Hà			29/04/2014		Mẹ
49	Lê Thị Bích Ngọc			29/04/2014		Chị
50	Lê Thanh Hải			29/04/2014		Em
51	Lê Thị Bích Vân			29/04/2014		Em
Người có liên quan Ông Nguyễn Thế Phong			TV Ban KS	29/04/2014		BKS nhiệm kỳ (2014-2019)
52	Trần Thị Xuân			29/04/2014		Mẹ
53	Trần Thị Hồng Nga			29/04/2014		Vợ
54	Nguyễn Khả Di			29/04/2014		Con
55	Nguyễn Thế Khang			29/04/2014		Con
56	Nguyễn Thế Lưu			29/04/2014		Em
Người có liên quan Bà Nguyễn Thị Thúy Vân			Phó TGD Chất lượng	29/04/2014		Phó TGD Chất lượng
57	Võ Thanh Ngọc			29/04/2014		Chồng
58	Nguyễn Thị Thúy Hồng			29/04/2014		Em
59	Nguyễn Phan Vũ			29/04/2014		Em
60	Nguyễn Thị Thúy Ngọc			29/04/2014		Em
61	Thái Kim Anh			29/04/2014		Mẹ
Người có liên quan Ông Phan Xuân Phong			Phó TGD Kinh doanh	29/04/2014		Phó TGD Kinh doanh
62	Hồ Thị Xuân			29/04/2014		Mẹ
63	Nguyễn Thị Ngọc Uyên			29/04/2014		Vợ
64	Phan Xuân Vũ			29/04/2014		Con
65	Phan Nguyễn Uyên Vy			29/04/2014		Con

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
66	Phan Thị Mỹ Linh			29/04/2014		Chị
67	Phan Thị Thanh Loan			29/04/2014		Em
68	Phan Thị Hoàng Hà			29/04/2014		Em
69	Phan Xuân Lộc			29/04/2014		Em
70	Phan Xuân Phú			29/04/2014		Em
71	Phan Xuân Cường			29/04/2014		Em
72	Phan Xuân Bình			29/04/2014		Em
Người có liên quan Ông Trà Quang Trinh			Phó TGD NCPT	04/09/2014		Bổ nhiệm Phó TGD NCPT từ 04/9/2014
73	Trương Thị Nà			04/09/2014		Mẹ
74	Đoàn Thúy Vân			04/09/2014		Vợ
75	Trà Quang Minh Thông			04/09/2014		Con
76	Trà Quang Minh Tùng			04/09/2014		Con
77	Trà Quang Luận			04/09/2014		Anh
78	Trà Thị Lãnh			04/09/2014		Chị
79	Trà Thị Nhung			04/09/2014		Em
80	Trà Quang Phường			04/09/2014		Em
81	Trà Thị Nghĩa			04/09/2014		Em
Người có liên quan Bà Bùi Thụy Phương Uyên			NCBTT/ Thư ký HĐQT	20/01/2015		Bổ nhiệm NCBTT từ 20/01/2015
82	Nguyễn Kim Khỏe			20/01/2015		Mẹ
83	Huỳnh Thu Anh Tuấn			20/01/2015		Chồng
84	Huỳnh Phúc Uyên Chi			20/01/2015		Con
85	Bùi Thụy Phương Vy			20/01/2015		Chị
86	Bùi Thụy Phương			20/01/2015		Chị



Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Việt Hùng		Chủ tịch HĐQT	3,027,726	32,44%	Đại diện vốn NN - Sapharco
2	Trần Thị Anh		Mẹ	-	-	
3	Lê Thị Thanh Thủy		Vợ	-	-	
4	Lê Việt Hưng		Con	-	-	
5	Lê Thanh Thủy Tiên		Con	-	-	
6	Lê Minh Thọ		Anh	-	-	
7	Trần Việt Trung		TV HĐQT/ Tổng giám đốc	3,686	0.04%	
8	Lê Thị Nhị		Mẹ	1,537	0.02%	
9	Phạm Thu Thủy		Vợ	-	-	
10	Trần Thị Thu Trang		Con	10,753	0.12%	
11	Trần Phạm Anh Tú		Con	-	-	
12	Trần Việt Thắng		Anh	-	-	
13	Trần Thị Việt Ánh		Chị	-	-	
14	Mai Thị Bé		Phó Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD	23,947	0.26%	
15	Mai Khắc Thạch		Anh	-	-	
16	Mai Khắc Hải		Anh	-	-	
17	Mai Khắc Bích		Anh	-	-	
18	Mai Thị Xuân		Em	-	-	
19	Trần Văn Nhiều		TV HĐQT	60,948	0.65%	
20	Nguyễn Kim Sen		Vợ	-	-	
21	Trần Trung Trực		Con	-	-	
22	Trần Thanh Thảo		Con	-	-	
23	Trần Thanh Hương		Con	-	-	
24	Cao Tấn Tước		TV HĐQT/ Phó TGD	18,364	0.20%	
25	Trần Thị Sáng		Vợ	-	-	
26	Cao Thanh Triều		Con	-	-	
27	Cao Phú Huy		Anh	-	-	
28	Cao Thị Kim Tiên		Chị	-	-	
29	Cao Thị Kim Sơn		Em	-	-	
30	Lê Văn Thiện		TV HĐQT	1,026,583	11%	Đại diện vốn NN - Sapharco
31	Lê Hà Cẩm Phương		Vợ	-	-	
32	Lê Minh Tâm		Con	-	-	
33	Lê Minh Trí		Con	-	-	
34	Lê Thị Tuyết Vân		Chị	-	-	
35	Lê Thị Thủy Trang		Em	-	-	
36	Lê Thị Thủy Linh		Em	-	-	
37	Lê Thị Minh Phượng		Em	-	-	
38	Lê Thị Thảo Hương		Em	-	-	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
39	Nguyễn Thị Kim Tuyến		TV HĐQT/ Phó TGD	2,000	0.02%	Thôi đại diện vốn NN - Sapharco từ 01/4/2016
40	Lê Đức Phùng		Chồng	-	-	
41	Lê Nguyễn Thảo Nguyên		Con	-	-	
42	Lê Đức Huy		Con	-	-	
43	Nguyễn Văn Như		Cha	-	-	
44	Nguyễn Thị Kim Thái		Chị	-	-	
45	Nguyễn Thiện Lập		Anh	-	-	
46	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Chị	-	-	
47	Nguyễn Thiện Quang		Anh	-	-	
48	Nguyễn Thị Thùy Trang		Em	-	-	
49	Nguyễn Thị Trang Đài		Em	-	-	
50	Phạm Thị Hoàng		Trưởng Ban KS	9,102	0.10%	
51	Phạm Văn Cảnh		Anh	-	-	
52	Phạm Thị Nhiên		Chị	-	-	
53	Phạm Thị Anh Ngọc		Em	-	-	
54	Lê Hữu Hùng		TV Ban KS	-	-	
55	Trần Thị Thanh Phương		Vợ	-	-	
56	Lê Văn Bông		Cha	-	-	
57	Huỳnh Thị Cẩm Hà		Mẹ	-	-	
58	Lê Thị Bích Ngọc		Chị	-	-	
59	Lê Thanh Hải		Em	-	-	
60	Lê Thị Bích Vân		Em	-	-	
61	Nguyễn Thế Phong		TV Ban KS	-	-	
62	Trần Thị Xuân		Mẹ	-	-	
63	Trần Thị Hồng Nga		Vợ	-	-	
64	Nguyễn Khả Di		Con	-	-	
65	Nguyễn Thế Khang		Con	-	-	
66	Nguyễn Thế Lưu		Em	-	-	
67	Nguyễn Thị Thúy Vân		Phó TGD Chất lượng	10,019	0.11%	
68	Võ Thanh Ngọc		Chồng	-	-	
69	Nguyễn Thị Thúy Hồng		Em	-	-	
70	Nguyễn Phan Vũ		Em	-	-	
71	Nguyễn Thị Thúy Ngọc		Em	-	-	
72	Thái Kim Anh		Mẹ	-	-	
73	Phan Xuân Phong		Phó TGD Kinh doanh	23,186	0.25%	
74	Hồ Thị Xuân		Mẹ	-	-	
75	Nguyễn Thị Ngọc Uyên		Vợ	-	-	
76	Phan Xuân Vũ		Con	-	-	
77	Phan Nguyễn Uyên Vy		Con	-	-	
78	Phan Thị Mỹ Linh		Chị	-	-	
79	Phan Thị Thanh Loan		Em	-	-	
80	Phan Thị Hoàng Hà		Em	-	-	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
81	Phan Xuân Lộc		Em	-	-	
82	Phan Xuân Phú		Em	-	-	
83	Phan Xuân Cường		Em	-	-	
84	Phan Xuân Bình		Em	-	-	
85	Trà Quang Trinh		Phó TGĐ NCPT	-	-	
86	Trương Thị Nà		Mẹ	-	-	
87	Đoàn Thúy Vân		Vợ	-	-	
88	Trà Quang Minh Thông		Con	-	-	
89	Trà Quang Minh Tùng		Con	-	-	
90	Trà Quang Luận		Anh	-	-	
91	Trà Thị Lãnh		Chị	-	-	
92	Trà Thị Nhung		Em	-	-	
93	Trà Quang Phường		Em	-	-	
94	Trà Thị Nghĩa		Em	-	-	
95	Bùi Thụy Phương Uyên		NCBTT/ Thư ký HDQT	-	-	
96	Nguyễn Kim Khỏe		Mẹ	-	-	
97	Huỳnh Thu Anh Tuấn		Chồng	-	-	
98	Huỳnh Phúc Uyên Chi		Con	-	-	
99	Bùi Thụy Phương Vy		Chị	-	-	
100	Bùi Thụy Phương		Chị	-	-	

